

LÊ VĂN TRƯỞNG

TIẾNG CÒI

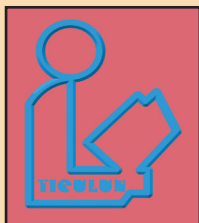


BÁO ĐỘNG

TRUYỆN HỌC SINH ĐỜI MỚI

TIẾNG CÒI BẢO ĐỘNG

LÊ VĂN TRƯỜNG





Lê Văn Trương
(1906-1964), bút
hiệu **Cô Lý**, là nhà
báo, nhà văn Việt
Nam thời tiền
chiến.

Theo nhiều nhà
nghiên cứu văn học
Việt, hiện nay
(2009), ông được
xem là cây bút có
số lượng tác phẩm
nhiều nhất.

5 | Tiếng Còi Báo Động

Chung nín thở, rón-rén đến cạnh Tuất, đặt một «con» muỗi Saigon lên má.

Hảo đánh diêm đưa cho anh, thì thảo :

- Cắm chặt vào, khéo không nó đổ đấy.

Chung hất que diêm ở tay em, hất hàm. Cái hất hàm như có ý bảo : Khế chứ, không nó dậy bây giờ.

Con muỗi vừa lui trên má Tuất thì Chung và Hảo cười sằng sặc lên. Tuất giật nảy mình lấy tay xoa má ngòì nhòem dậy.

Thấy anh em Chung đứng gần khúc-khích cười, Tuất biết là «hữu sự».

Cái hình-phạt muỗi Saigon mà anh em Chung vẫn «giáng» xuống Tuất, Tuất quen lắm rồi. Nhưng quen thì quen Tuất vẫn làu-nhàu :

- Các anh làm gì thế ?

Rồi sờ lên má như có ý phân vua :

- Đốt sung lên thế này áy à ?

Chung trợn mắt, phùng má nạt-độ :

- À thằng Tuất, mày kêu rằm để cậu dậy có phải không? Mày phá giấc ngủ trưa của cậu có phải không?

Hảo sấn lại chỗ mặt vào Tuất :

- Ai bảo mày ngủ trưa, đến giờ rồi, sao không dậy đưa chúng tao đi học.

Rồi Hảo kiễng chân dí ngón tay vào cằm Tuất :

- «Chừa ngu, ngủ chưa» thì chừa này.

Tuất cúi, gạt tay Hảo :

- Anh làm gì thế ?

Hảo vừa lùi lại thì Chung nhảy sỗ vào Tuất, nhanh như cắt, «phốc» cho Tuất một cái nên thân :

- Mày dám đánh lại anh Hảo, hả ?

Tuất kêu rằm lên thì có tiếng ở buồng bên giật giọng :

- Các ông mãnh làm cái gì mà ầm lên thế hử. Cậu mà dậy thì chết cả lũ bây giờ đây.

Chung nghe tiếng mợ, không dám hành Tuất nữa, nhưng cũng dơ quả đấm hăm hực :

- Chốc nữa đi học rồi ông «sửa» cho.

7 | Tiếng Còi Báo Động

Có tiếng dép của bà Phán, Hảo vội bỏ Tuất chạy đến mẹ.

- Cái gì thế con ?

Hảo chạy ập đến ôm ngang lưng mẹ :

- Không... mẹ ạ ?

Bà Phán xoa đầu con nói nựng :

- Không, không, chú Hảo bao giờ cũng không mẹ ạ.

Rồi bà cúi xuống hôn vào tóc con.

Chung lúc ấy đã xếp sách vở xong, cấp cập vừa đi vừa nhảy :

- Thừa mẹ, chúng con đi học ạ !

Ra đến đầu phố, Chung và Hảo mới sực nhớ đến Tuất. Chúng nhón nha nhón nhác hỏi nhau :

- Thằng Tuất nó đâu ấy nhỉ ?

Chung kiểng chân chăm chăm quay về cuối phố, lăm-bầm :

- Quái, chẳng thấy bóng vía nó đâu cả.

Hảo nhìn về phía bên kia đường, đầu lắc la lắc lư như con tàu đang chòng-chênh. Bỗng nó đập đen đét vào lưng Chung :

- Nó kia rồi, thằng Tuất nó kia rồi.

Hai anh em cùng khom lưng trở mắt về phía cuối phố.

Tuất chạy như bay lại, hót hơ hót hải đến với câu nói :

- Gớm, các anh đi nhanh quá. Tôi chạy theo... xô phải đứa bé con khách nó, chửi rầm cả lên.

Vừa nói vừa thở hỏn hên. Chẳng nói chẳng rằng, Chung đập đánh «pách» một cái vào kheo chân làm Tuất ngã khụy xuống.

- Có phải mày định không đưa chúng tao đi học phải không ? Mày trù chúng tao hả ?

Tuất mặt đăm đăm vừa phui quần vừa đáp :

- Tôi thù gì anh, tôi còn phải lấy nước để mợ rửa mặt.

* * *

Tuất được ông bà Phán nhận làm con nuôi đã ba năm. Vì nó bồ cô, nên vợ chồng ông Phán nhận nó làm con nuôi. Trước bà phán thương nó lắm, nhưng lâu ngày

tình thương nhạt đi, thỉnh thoảng có việc gì vất vả bà vẫn sai bảo. Rồi từ chỗ sai vặt đến chỗ tập cho nó «làm ăn quen đi» bà phán đã biến đứa con nuôi ra đứa ở.

Con nuôi hay đứa ở quan hệ gì, điều cần là bà Phán có thương Tuất hay không ? Nhiều lần ông Phán vì trông thấy vợ hành hạ Tuất phải giảng giải : «Mợ bảo mợ coi nó như con nuôi chứ không như đứa ở mà mợ cứ bảo nó «bất nhân» bạc ác mợ đánh cho bõ ghét. Chết thật, nó làm gì mà «bất nhân, bạc ác» chẳng qua trẻ nó dại dột, lơ đễnh hay chơi, mợ bảo nó một vài lần nó khất chừa đi. Người ta ai cũng đầu đen máu đỏ, ai cũng là người cả, may ra thì lên xe xuống ngựa, chẳng may thì cơm vữa cơm nóng. Mợ phải thương nó mới được».

Thường thường những lúc ấy bà phán vẫn «bên vực» lòng thương của mình bằng câu : «Tôi chả thương nó mà tôi lại nuôi nó làm con nuôi».

Danh từ, bao giờ cũng danh-từ. Cái sự bà Phán coi Tuất là con nuôi hay là thằng nhỏ thì có ích gì hơn cho nó đâu. Nó, nó chỉ mong được đối-đãi phải chăng, thế thôi. Nó chỉ mong bà Phán đừng đổ lên đầu nó những tội nó không có. Nó chỉ mong bà phải đừng chỉ vào ống quần rách mướp của con bà, mà cũng vào đầu nó hàng chục cái với câu nói rít lên : «Mày không trông anh, để nó lê la rách cả quần áo». Nó chỉ mong khỏi phải ngạc

nhiên về cái chỗ Chung hay Hảo phải ở lại quỳ mà bà phán cũng cầm phát trần đánh nó túi-bụi : «Sao không đưa các anh về ngay. Sao cứ để chúng nó la-bà».

Thằng Tuất, chính nó nó cũng chẳng biết làm con nuôi hay đi ở là thế nào. Nó chỉ biết có một điều : Ở nhà bà Phán thì phải đưa các anh đi học, quét tước cửa nhà cho sạch sẽ, không cho thằng bếp đổ com nguội vào nước vo gạo, hay mách bà Phán khi nào vú em cứ ăn vãi hết cả giò chả của chị Thắm. Và mỗi buổi chiều khi cất quần áo của các anh thấy bếp giặt chưa sạch thì nó mách bà phán, thế thôi. Cái đứa trẻ mười bốn mười lăm tuổi đầu ấy thì còn nghĩ gì được xôi xa mà bảo biết con nuôi hơn đứa ở. Họa chẳng có người lớn, thì mới nhiều óc để mà cân nhắc các thứ tiếng.

Trẻ con như Tuất thì chỉ biết cân nhắc bằng thứ tiếng mà một nhà đại hiền-triết đã gọi : tiếng lòng.

Thằng bếp, vú em ghét Tuất thậm tệ. Ghét Tuất vì Tuất đã làm đầy đủ bổn-phận của một người «ở với người khác». Ghét Tuất vì Tuất không như họ «bôi bác» cho chóng xong việc.

Duy chỉ có một mình ông phán là thương Tuất, nhưng cái thứ thương của người mực thước thì chỉ không «ác» với Tuất thôi. Thương cái thứ thương của người biết

điều chứ không phải của người vì thương mình mà biết thương người, vì nghĩ đến bao nhiêu khổ não nó kìm cặp con người, nó đẩy ải kiếp người, mà thương người.

Cho nên dù được ông phán thương thì Tuất cũng vẫn bị bà phán hành-hạ như thường. Ông phán thuộc về lớp người «đứng mực». Biết thì nói, thấy trái thì nói, nói để tỏ rằng mình phải chứ không để bắt người khác cũng phải phải như mình. Ông phán chỉ bực mình khi thấy vợ hành hạ Tuất một cách quá đáng chứ không thấy đau đớn, quằn quại cái đau-đớn, quằn quại của Tuất.

Đã không cùng đau cái đau, cùng sốt cái sốt, nghĩa là đã không cùng nhỏ vài giọt nước mắt về một nỗi-niềm gì thì bao giờ người ta cũng chỉ sống với các «chữ» thôi. Thương mà kẻ mình thương vẫn cay-cực, vẫn khổ sở, vẫn chua-sốt, thì lòng thương ấy là lòng thương của người đi khóc ma mướn.

Cái câu của nhà hành-đạo : «Anh bảo anh thương người ta mà anh để người ta thế thì nếu anh không thương thì anh sẽ để người ta đến thế nào» bao giờ cũng vẫn đúng và nhất là đúng cho cái lòng thương của ông phán đối với Tuất.

Giờ về, Chung và Hảo vừa ra khỏi trường thì thằng bán kẹo bi sẵn đến. Nó túm áo Chung :

- Đổi đồng năm xu ban này đi, kèn, không tiêu được.

Vừa nói vừa dí đồng năm xu vào tận mặt Chung bắt phải đổi.

Chung mặt xám ngắt vì thằng bán kẹo nhớn hơn, nó lại dần như đanh, nó lại hục-hặc chỉ muốn nuốt tươi mình.

Giá còn tiền thì Chung cũng đổi giả nó nhưng hết rồi thì biết làm thế nào. Thằng bán kẹo thấy Chung còn ngần ngừ, tưởng không chịu đổi, liền giật mũ :

- Không đổi, đây bắt mũ.

Chung run lấy bầy, ấp úng mãi mới nói được :

- Bây giờ tôi không có tiền, mai tôi giả anh.

Thằng bán kẹo mặt vênh lên, tháo quai mũ luồn vào tay :

- Mai thì đây cũng mai.

Rồi nó lững thững đi.

13 | Tiếng Còi Báo Động

Chung và em trở mắt đứng nhìn. Nhưng chợt nhớ ra nếu không có mũ, thì mợ sẽ đánh. Chung chạy lại kêu van :

- Để mai tôi giả anh. Không có mũ, về mợ tôi đánh.

Thằng bán kẹo bực mình, đẩy Chung ngã chúi.

Thấy Chung ngã, Tuất điên lên. Mắt đỏ ngầu, hăng máu nó xô đến đám đá thằng bán kẹo túi bụi. Thằng bán kẹo tay vương mũ, lại bị đánh bất thành linh sợ hãi bỏ chạy.

Tuất mắt môi mắt lợi đuổi theo, đuổi kịp nó chiệt thằng bán kẹo một cái ngã sấp xuống. Nó văng mình đến sát thằng bán kẹo, dí quả đấm vào mặt :

- Muốn sống đưa giả mũ ngay, không ông đập cho vỡ đầu.

Thằng bán kẹo tuy nhớn hơn Tuất một tí nhưng thấy Tuất quyết-liệt, nó sợ, liền đưa giả mũ. Tuất cầm cái mũ thấy bẹp một góc, nó lại cúi, dơ chân toan đá thằng bán kẹo.

Chung thấy Tuất lấy được mũ cho mình vội vàng chạy lại. Bằng một giọng ngọt-ngào. Chung bảo Tuất :

- Thôi đánh nó làm gì, nó giả mũ rồi cơ mà.

Đi được một quãng, Chung tần ngần :

- Tuất về đừng mách mợ nhé !

Tuất phúi mũ rồi đội cho Chung :

- Không, anh đừng sợ, tôi mách làm gì. Tại nó chứ tại anh đâu.

Chung đi cạnh Tuất, thỉnh-thoảng lại nhìn trộm. Chung ngắm thân hình vạm vỡ của Tuất rồi một ý nghĩ đến với nó :

- Sao Tuất khỏe thế mà mọi khi mình đánh nó, nó lại im.

Rồi Chung nhớ lại cái phút thẳng Tuất mắt đỏ ngầu đâm đá thẳng bán kẹo : Chung thấy rờn-rợn. Bây giờ nó mới nghĩ ra rằng thẳng Tuất không yếu, cũng không rát. Nó lại nghĩ hay khi Tuất bị nó hành-hạ, Tuất không thấy đau chẳng ? Tuất khỏe cơ mà. Tuất «chiệt» một cái thẳng bán kẹo ngã bở chừng cơ mà. Trí nghĩ thế nhưng lòng thì bảo cho nó biết : không, không phải Tuất không biết đau đâu, nó sợ mợ đấy, nó nhịn đấy.

Đang ăn cơm, thì Hảo thì thào vào tai mợ. Bỗng bà Phan đặt đánh sầm bát xuống, rồi bằng một giọng thình-

15 | Tiếng Còi Báo Động

nộ, bà gọi chỗ xuống nhà dưới :

- Thằng Tuất đầu, lên hỏi đây.

Nhìn Chung, bà lấy tay sờ má con, sờ đầu con, rồi khẽ hỏi :

- Đứa nào nó đánh con, làm sao nó lại đánh con.

Chung không giả lời mợ, mắt khoằm-khoằm nhìn Hảo như có ý đe : «Mày mách tao, rồi mày xem». Hảo ngồi nép vào mợ. Bà Phán không thấy Tuất lên lại quát :

- Thằng Tuất đâu ?

Ông phán đồ chừng sẽ có một sự gì xảy ra, liền ôn tồn hỏi vợ :

- Gì thế mợ ?

- Thằng Chung bị thằng bán kẹo nó đánh.

Rồi khi Tuất rón rén lên đến nơi với một vẻ sợ sệt thì bà phán nhìn nó trừng trừng.

- Sao mày để đứa nào nó đánh anh ?

Tuất chưa kịp đáp thì bà đã lại :

- À ra quân này gớm thật, ra «nuôi ong tay áo» (?) nói ngay, nói ngay, không bà đứng dậy thì mày chết.

Tuất vẫn chưa dám nói, chỉ đưa mắt nhìn Chung như muốn nhờ Chung giải dùm thì bà phán đã nhồm dậy. Bỗng Chung nắm lấy áo mợ rồi oà khóc. Vừa nức nở Chung vừa kể :

- Không phải đâu mợ ạ... Tuất nó bênh con đấy... nó đánh thằng bán kẹo đấy... nó lấy mũ lại cho con đấy...

- Thế thằng bán kẹo nó có đánh con không ?

- Không ạ.

Bà phán không tin quay hỏi Hảo :

- Thế nó có đánh anh không ?

- Không mợ ạ. Có thằng Tuất nó đánh thì có.

Bà phán trở mặt :

- Thằng Tuất nó đánh... anh Chung.

Chung vội nói ngay :

- Không mợ ạ, anh Tuất anh ấy đánh thằng bán kẹo. Anh ấy đá nó ngã rồi anh ấy lấy lại mũ cho con.

17 | Tiếng Còi Báo Động

Ông phán nghe rõ hơn, gọi Tuất lại gần rồi bằng một giọng nhẹ nhàng :

- Thế con bênh em đây à ? Nó đánh nhau ra làm sao? Kể cho cậu nghe.

Thằng Tuất bây giờ mới đỡ sợ, nó thuật chuyện cho vợ chồng ông phán nghe. Nhưng đến chỗ nó đánh thằng bán kẹo để lấy lại mũ cho Chung thì nó kể rất «vấn tắt», cái thứ «kể vấn tắt» của những người khiêm-nhường, của những tâm-hồn cao-quý ở chỗ biết khiêm nhường.

Chung không chịu để Tuất kể thế, vì nó thấy nếu chỉ nói «vấn tắt» như Tuất thì cậu mợ không hiểu rõ công của Tuất được. Nó kể lại, kể cả lúc bị thằng bán kẹo xô ngã, lấy mũ đi, rồi Tuất xông lại đánh. Kể một hơi rồi Chung bảo cậu :

- Không có anh Tuất, thì thằng ấy nó lấy mũ của con đây.

Ông phán nhìn vợ, nhìn một cái nhìn trách móc :

- Đây, Tuất nó khá. Giá không có nó thì con mình bị thằng kia nó đánh rồi.

Bà phán vẫn còn rớt lại trong người một ít hậm hực :

- A thì chuyện, thế cậu bảo nuôi nó làm phỗng à ?
cơm gạo đổ xuống biển à. Nó đứng đấy mà nó lại chả
bệnh con thì căng sác nó ra chứ lì. Cậu cứ nói, nó lại
tưởng nó ghê gớm lắm.

Chung thấy mợ vẫn mắng Tuất vội vàng lay mợ.

- Kia mợ... sao mợ lại mắng anh Tuất hờ mợ, anh ấy
tốt cơ mà, anh ấy khỏe cơ mà.

Bà phán mặt chua như dấm :

- Ăn thế mà lại chả khỏe.

Rồi bà lấy lại giọng, dặn Tuất :

- Từ đây mày đưa các anh đi học thì phải trông nom
các anh. Để đưa nào nó «sinh sự» với các anh thì đừng
có chết, nghe chưa ?

Tuất cúi đầu khẽ đáp :

- Vâng ạ.

Một hồi còi báo động rít, một hồi chuông nhà thờ vang rộn, hàng phố kẻ chạy, người gọi âm-ĩ. Tiếng cánh cửa đóng sầm sập, tiếng tàu bay vù vù nghe nôn nao cả ruột.

Thằng Chung mặt cắt không còn hột máu, từ trên gác chạy xuống kêu rầm lên. Cậu đi làm, mợ đi vắng, không thấy ai, sợ quá, nó khóc. Hảo thì níu chặt lấy áo anh.

Hai anh em díu nhau lại, cuống quýt, cứ hét buồng trong, lại buồng ngoài. Chúng nó chưa biết làm thế nào thì thằng Tuất ở đâu chạy về, mồ hôi mồ kê nhễ nhại :

- Nghe thấy tiếng còi tôi đang ở nhà thợ dệt tôi vội về. Hải lân người ta bắt tôi xuống hầm, tôi phải bảo tôi còn về đón các em tôi, người ta mới cho tôi đi.

Vừa nói, vừa thở hồng hộc, Tuất dục hai anh em Chung :

- Không sợ, các anh cứ theo tôi. Ra hầm. Cần gì, tha hồ cho tàu bay ném bom. Tôi đưa các anh ra hầm đầu cầu.

Ra đến đường, Chung và Hảo thấy thiên-hạ nhón nha nhón nhác, xe đạp chạy tứ tung, những người đeo băng xanh, băng vàng nhón nháo thì cả hai đều níu chặt lấy Tuất. Tuất lại phải dỗ :

- Tôi đã bảo các anh không sợ cơ mà. Ra hầm thì còn sợ gì nữa.

Tuất dắt tay hai anh em Chung như trẻ con chơi giung giăng giung giẻ :

- Các anh cứ đi theo Tuất thì không sợ gì tàu bay cả. Tha hồ cho nó ném bom, chui xuống hầm.

Nghe nói đến ném bom, Chung run lên, mếu soát :

- Ném bom thế thì đổ mất nhà còn gì... thế thì ở vào đâu được...

Rồi bất-giác Chung khóc òa lên :

- Còn cậu mợ nữa... cậu mợ bị ném bom thì làm thế nào ?

Tuất sốt-sắng nói ngay :

- Anh không sợ, đã có Tuất, vỡ nhà thì Tuất đưa các anh về quê ở, không có cậu mợ thì Tuất đi bán báo, đi nhặt mảnh chai, sắt vụn, nuôi các anh. Các anh cứ vẫn đi học cơ mà.

Muốn cho Chung và Hảo tin, nó kể chuyện lúc mới ra Hanoi :

- Năm kia lúc Tuất mới ra Hanoi, chưa đến ở với mẹ, Tuất đã bắt chước mấy đứa bé đi nhặt mảnh chai với lại các thứ sắt như đinh ốc, khóa dỉ người ta vứt đi, Tuất còn nhớ độ nào Tuất xuống tận Đồn-thủy, lê la ở các công trại nhặt vỏ chai vỡ, nhặt nút chai, nhặt đinh dỉ. Thế mà ngày nào cũng đem về bán cho bà Lý Tuế ở Cửa Nam được những hai ba hào cơ đấy. Hôm nọ Tuất gặp bà ấy, bà ấy còn dỗ Tuất về ở sẽ cho tháng hai đồng. Nhưng ở đây với mẹ, với các anh thích hơn, Tuất không muốn đi chỗ khác. Như thế không tử-tế, Tuất chịu thôi.

Kể xong, Tuất nắm chặt lấy tay Chung và Hảo dặn bằng một giọng cả quyết :

- Các anh cứ đi ra hầm với Tuất, Tuất tìm chỗ cho các anh. Bom ném thì Tuất «che» cho các anh.

Lời nói của Tuất đem lại tin cậy cho hai đứa trẻ. Vụt một cái anh em Chung thấy được che chở, được che chở một cách chắc-chắn. Không sợ hãi nữa, Hảo nắm tay Tuất bảo anh :

- Phải đấy, anh Tuất anh ấy khoẻ thế này cơ mà.

Rồi ba đứa trẻ giắt nhau đi trú-ẩn tung-tăng như đi xem hội.

Lúc này thằng Chung đã yên lòng, nó mới chỉ bộn người chạy lật-đật, hỏi Tuất, hỏi cái câu hỏi mà không ai cắt nghĩa được :

- Sao những người kia lại sợ hãi cuống cuống thế hả anh Tuấn ?

Thằng Chung hỏi thế vì nó được che chở bởi Tuất rồi. Lòng nó lúc này không còn là lòng của kẻ đi chạy loạn nữa. Có Tuất bên cạnh nó thấy «chắc dạ».

Hai anh em Chung theo Tuất đến hầm một cách vui vẻ, vì cạnh nó đã có một cái hầm là thằng Tuất, cái hầm vô cùng vững-chắc không gì làm sụp đổ được.

Tuất len trước, len như mũi kim đan len qua sợi. Nó gạt mấy đứa trẻ, quay lại ra hiệu cho Chung và Hảo theo vào. Chúng nó đứng chỉ cao hơn hầm một tị. Tuất giang hai tay ôm ngang lưng Chung và Hảo :

- Thế này thì sợ gì, anh Chung nhỉ ! Bom có rơi thì hai anh cứ ngồi thụp xuống, tôi đứng tôi che cho.

Được một lúc Hảo vúi Tuất dầm chân lạch-bạch kêu rầm lên :

- Nó cắn... nó cắn em... anh Tuất.

23 | Tiếng Còi Báo Động

Tuất vội cúi xuống, dúc ngay đầu vào chân Hảo :

- Kiên đây mà... để Tuất giết chúng nó đi.

Rồi lấy chân di di xuống đất, lấy tay nhăm nước bọt bôi vào chân Hảo.

- Hay anh đứng ra chỗ Tuất này vậy. Tuất thì không sợ kiến, nó đốt cũng không đau. Ngày xưa đi hôi cá với u Tuất đĩa nó còn bám đầy chân cơ.

- Thế anh không sợ đĩa à ?

- Sợ gì, nó bám thì rút nó ra.

Chung cau mặt :

- Sao bảo nó đục tai, hút máu cơ mà ?

Tuất cười khanh khách :

- Đục gì, người ta nói thế đấy !

Hảo nhanh nhẩu :

- Thế sao năm ngoái về quê bà, ở đâu ấy này... mợ bị con đĩa nó bám, mợ kêu ầm lên... rồi mợ bảo lần sau thì không đi đường này nữa.

Nghĩ một phút, Hảo lại tiếp :

- À, lại cả cô Thanh nữa, cô Thanh bị hai con nó bám cũng khóc rầm rĩ, rồi bắt cậu cống.

Tuất nhìn chúng thông thả đáp :

- Tại quen ở tỉnh đây, ở tỉnh không có đĩa. Chứ u Tuất có khi mãi bắt cá thấy đĩa bám cũng mặc kệ nó.

- Thế nó cắn có đau không ?

- Không biết, nhưng có đau thì bôi tí vôi khỏi ngay.

Hảo thấy nói bôi vôi, há hốc mồm, nhìn Tuất :

- Bôi vôi khỏi à ? Thế sao Hảo chỉ bị muỗi đốt mà mợ cũng bắt bôi «ô cô lô». Đĩa to hơn muỗi chứ.

Rồi hình như chợt nhớ ra điều gì, nó bảo Tuất :

- Thế anh nằm dưới bếp có muỗi không ? Để tôi xin mợ mua cho anh cái màn. Thầy giáo bảo muỗi độc lắm đấy, nó đốt thì ốm ngay.

Tuất lấy tay xoa lên tóc Hảo :

- Thôi Hảo đừng xin, mợ mắng cho, Tuất có thấy muỗi nó đốt bao giờ đâu.

Ngập ngừng một lát, Tuất nhìn chúng :

- Đến con muỗi Sài-gòn các anh vẫn đốt Tuất, Tuất cũng chả thấy đau nữa là.

Lời nói êm-dịu của Tuất như có một sức mạnh lay-chuyển lòng chúng. Chúng đều ngược mắt nhìn Tuất, nhìn một cái nhìn hồi hận. Sự «tử tế» của Tuất đã kích-động lòng chúng. Giờ phút của lương tâm đã đến, đến để bảo cho hai đứa trẻ xưa nay vẫn lấy sự hành hạ tôi tớ làm lẽ sống biết rằng : Không nên làm cho ai đau cả, không nên làm cho ai khổ cả. Cái biết rất thường ấy nhưng biết được không phải dễ. Không có những nguy-nan, biến cố thì người ta nhận thế nào được cái giá của sự nương-tựa, cái cần của sự được che chở. Không có những cơn đất lở trời long ai đã biết giá trị của một cánh tay. Không có những năm hạn hán thì ai đã chịu ngửa mặt lên trời để xin một trận mưa rào.

Bà phán về đến nhà không thấy con, cuống cuống hỏi thằng bếp và vú em. Chúng đều giả nhời :

- Thừa mợ, con không biết ạ.

Bà gắt rầm lên :

- Sao lại không biết, các anh ấy ở nhà mà lại không biết là thế nào.

- Thừa mợ lúc còi báo động thì con chạy ra hầm, con có thấy các anh đâu.

Bà phán quát thằng bếp :

- Muốn sống thì chạy ba chân bốn cẳng đi tìm các anh ngay. Ra cái «thứ» này không trông cậy gì được cả.

Rồi hỏi vú em :

- Thế còn thằng Tuất đâu ?

- Thừa mợ nó đi lấy quần áo giặt.

Bà phán điên lên :

- Những quân này ra «vô nhân bạc ác» thật, vừa sênh ra một tí là loạn ngay lên.

Rồi bà nghiêng chặt răng :

- Để thằng mất mả về đây, bà cho một trận.

Ông phán cũng về đến nhà. Còn đang ghéch xe đạp ở cổng bên thì bà phán đã chạy ra chu chéo :

- Cậu về mà xem này, còi báo động là thằng bếp, con vú, thằng Tuất, chạy biệt cả. Các con thì không biết đi đâu, tôi tìm mãi không thấy. Chết thật.

Thương con quá bà lại bù lu bù loa :

- Thế này có khổ thân tôi không chứ ? Người ăn người làm thế này, thì đem mà băm chúng nó ra.

Ông Phán tuy sốt ruột về con nhưng điềm tĩnh hơn :

- Thế thằng Tuất đâu ?

- Nào biết được... Cậu hỏi nó làm gì ?

- Hay là...

Như đoán được ý chồng, bà Phán chép miệng :

- Dễ thường cậu bảo thằng Tuất nó dẫn các con đi ăn hẩm thôi ?

Ông Phán chưa kịp nói thì bà lại bô bô :

- Cái thứ chúng nó thì có mà lo cho cái xác chưa xong lại còn lo cho ai ? Để chốc nữa nó về tôi diệt cho một trận, rồi tống cổ nó ra, cho nó bước.

Thấy vợ cứ the thé, ông Phán ra lấy xe đạp đi tìm con.

Thằng Tuất vừa mở cửa bước vào thì bà phán thấy nó, chồm ngay đến, nắm tóc tát lấy tát để. Nó bị tát rơi tung cả đồng quần áo là cầm ở tay.

- Mày giết bà, mày hại bà, bà thì giết mày.

Bị tát tới tấp mặt mũi nó nói không ra hơi :

- Thừa mợ...

Bà phán lạ rít lên, lại tát, lại đánh :

- Mợ này, mợ con gì cái thứ mày. Các anh đâu... thằng kia.

Thằng Tuấn vừa ôm đầu đỡ đòn vừa chỉ ra cửa :

- Thừa mợ... cậu...

Phát điên, bà gầm tướng chừng vỡ nhà rồi đập nó túi bụi :

- Các anh đâu, mày làm gì ở nhà, thằng kia, con bà mà lạc thì bà băm thây mày ra làm trăm mảnh.

Tuất bị đập lặn vào sớ nhà thì có tiếng cánh cửa mở. Ông phán và hai con đã về. Thấy vợ hầm hầm mà Tuất thì mặt lằn những vết tay, tóc bù lê, ông phán ngơ ngác hỏi vợ :

- Mợ đánh nó đấy à ?

Trong khi ấy thì Chung, Hảo, chạy lại ôm lấy Tuất. Chúng muốn hỏi Tuất thì mợ kéo chúng nó ra :

29 | Tiếng Còi Báo Động

- Mặc nó các con... Cái đồ mất mả ấy.

Ông phán hiểu rồi, hiểu cái cớ tại sao thằng Tuất phải đòn rồi.

- Kìa mợ, thằng Tuất nó đem các con ra hầm đấy mà.

Bà phán tưởng chồng nói đỡ cho nó, bà lại càng tức.

- Cậu bảo nó đem các con ra hầm thế sao nó lại về một mình.

- Ô hay ! mợ đến là nóng nẩy. Nó đem các con ra hầm rồi lúc còi báo yên nó dẫn các con về. Đến đầu phố thì gặp tôi, nó bảo nó đi lấy quần áo giặt. Vì tôi còn đứng nói chuyện với ông Thái-Lai thành thử mới về chậm.

Chung thấy cậu nói cũng chen vào :

- Anh Tuất anh ấy dẫn con ra hầm tránh bom đấy chứ. Anh ấy có đi chơi đâu. Không có anh ấy thì chúng con khôn.

Bà phán ngẩn mặt, tiu ngửu nói đỡ :

- Thì nào biết đâu, thấy nó về một mình, thương con thành ra tức lây với nó.

Miệng tuy nói thế nhưng lòng bà thấy bị đè chũu bởi một khối nặng nó làm tắc thở. Các mạch máu hình như dừng cả lại, bà nói luôn, nói để che nước mắt :

- Thôi con, mợ nhầm... mợ đèn.

Rồi bà lấy đồng hào dúm vào tay nó. Nhưng cũng vẫn chưa đủ để yên lòng, bà phán gỡ tóc nó, vuốt-ve :

- Thôi mợ nhầm...

Bây giờ Tuất mới khóc, khóc cái tiếng khóc không phải là oán giận mà là súc động vì lời vỗ về của bà phán. Chung và Hảo thấy Tuất khóc cũng òa theo. Đứng trước cái cảnh ba đứa trẻ ôm nhau khóc bà phán cũng không cầm được nước mắt. Bà vừa sụt sịt vừa xoa đầu ba đứa :

- Thôi mợ xin, mợ nhầm, tội nghiệp...

Ông phán nhìn vợ một cái nhìn trách móc :

- Mợ chỉ được cái nóng hảo. Thế có phải làm tủi lòng chúng nó không nào.

Bữa cơm đến bà phán gọi Tuất sợ hãi không dám lên, Chung thấy thế dỗ mãi :

- Mợ bảo anh lên ăn cơm đây mà. Anh cứ lên đi.

Rồi muốn Tuất yên lòng, Chung lại nói : \

- Ban nãy lên gác mợ cứ sụt sịt mãi đấy, mợ thương Tuất lắm đấy. Mợ bảo mợ nhầm mà lị. Thôi Tuất đừng giận mợ nữa. Lên đi, lên ăn cơm với mợ đi. Chóng rồi Chung yêu.

Tuất còn chưa dám lên thì Chung đã kéo tay lôi sênh sách. Lôi không được, nó chạy ra sau lưng đun Tuất lên.

Bà phán xuống thấy thế lại nắm lấy tay Tuất, bà nói bằng một giọng nó chứng tỏ một tình thương rào rạt :

- Thôi con lên ăn cơm với mợ đi. Từ nay thì mợ coi con như chúng nó. Thôi lên ngay nào.

Tuất ngồi cạnh Chung và Hảo. Ăn xong Tuất toan đứng cất mâm thì bà phán đã gọi :

- Bếp, bếp, lên cất mâm.

Rồi bà giữ Tuất lại, bà chia bánh cho Tuất. Bây giờ bà cười nhìn rõ Tuất, bà quay nói nhỏ với chồng :

- Thằng bé trông ngoan đáo-đẻ, đỉnh đặc đáo-đẻ.

Thì ra từ cái phút tình thương đã đến chiếm một chỗ lớn trong lòng bà, bà mới nhận ra những nét khôi ngô của đứa bé xưa nay bà vẫn chỉ coi là đứa ỏ hay hơn nữa

là con nuôi. Tình thương đã có một chìa khóa nhiệm-mầu để mở lòng bà. Bà thấy rung lên, rung lên cái tình thương Tuất. Sự nhầm-nhỡ càng to thì lòng hối-hận càng sâu, lòng hối hận càng sâu thì tình thương càng rộng. Bà phán không còn thấy Tuất là đứa ở nữa, là con nuôi nữa. Tuất bây giờ là một cái gì nó quăn quít lấy bà, nó bám víu lấy bà. Xa cách bỗng dưng thành gần gũi, gần gũi cái thứ gần gũi của lòng, không một dè chừng, không một tính toán.

Bây giờ thì bà nhận Tuất là con bà, không nhận Tuất là con nuôi như trước nữa. Lòng thương làm cho bà hồi về những cách cư xử với Tuất khi trước. Bây giờ thì bà không còn can-đảm để rêu rao với mọi người rằng bà coi Tuất như con, hơi ốm là thuốc men ngay. Bà then thầm khi bớt nửa gói Thôi-nhiệt-tán lại chỉ cho nó uống một nửa thôi. Bà then thầm vì trước kia bà cho nó uống thuốc không phải là sợ nó ốm nặng mà là mong nó khỏi ốm để hầu hạ bà. Bà nghĩ đến lời bà đã nói với em chồng để khoe cái lòng thương người của mình : Ấy tiếng rằng con nuôi đấy mà hơi vằng mình sốt mảy là thuốc men ngay.

Phải rồi, bây giờ bà không cần khoe với ai rằng bà nhận nó là con nuôi nữa, vì lòng bà đã có một bầu sữa cho nó rồi, bây giờ bà là mẹ nó rồi, là mẹ nó từ trong

33 | Tiếng Còi Báo Động

máu trong tử ròi.

Tuất cảm thấy được thương-yêu thật nên khi ông phán hỏi chuyện nó thì nó nói ngay :

- Thừa cậu mợ, khi còi báo động thì con đang đợi ở nhà thợ giặt để lấy quần áo. Con vội chạy về để đưa các anh ra hầm. Con dẫn các anh ra hầm lúc lại thấy còi con mới lại đưa các anh về.

Về đến đầu phố thì con gặp cậu, cậu dắt các anh, con lại ra thợ giặt lấy quần áo. Vì thế...

Tuất định nói : vì thế nên mợ nhầm, nhưng nhanh ý nó nói tránh :

- Vì thế... con mới về sau ạ.

Rồi chợt nhớ ra là sai, Tuất vội nói tiếp :

- Vì thế nên con về trước ạ.

Vợ chồng ông Phán hiểu ý. Tuất không dám nói : Mợ nhầm, lặng nhìn nhau.

Bà Phán mặt dăm dăm :

- Thế con giặt các em ra hầm nào ?

- Thừa mợ, đầu cầu ạ.

Chung thấy Tuất chỉ kể «vấn tắt» có thể thôi liền cướp lời :

- Thưa cậu mợ, anh Tuất anh ấy kể sai đấy ạ. Để con kể lại cho cậu mợ nghe.

Rồi với một giọng vừa kể vừa khen, Chung nhắc lại lời Tuất nói với nó. Nghe đến chỗ Tuất bảo sẽ đưa các con về quê nếu nhà đồ, sẽ bán báo nuôi các con mình, bà Phán ôm chầm lấy đầu Tuất, bà nhen-ngào :

- Thế mà mợ... không biết con. Con thật là... con mợ.

Thằng Hảo lại kể lúc bị kiến đốt, Tuất giết kiến, lấy nước bọt bôi vào chân và đổi chỗ cho. Ông Phán lúc này không còn điềm tĩnh như mọi khi nữa cũng vỗ vai Tuất :

- Từ nay cậu sẽ may vá cho con rồi cậu xin cho con vào nhà in con tập việc.

Bà phán nhanh nhẩu :

- Rồi vài bốn năm con có công ăn việc làm, mợ sẽ lấy vợ cho con.

Hảo Chung thấy mợ nói lấy vợ cho Tuất, cười rú lên :

- Thế mợ có may quần áo tây cho anh ấy không ?
Đám cưới hôm nọ con thấy chú rể ăn mặc tây mợ ạ.

Bà Phán nhìn con cười rồi lại nói tiếp :

- Thôi từ mai giờ đi con không phải xuống bếp nữa, đưa các em đi học rồi về mợ dạy học, học đi, đọc được văn tây cậu xin việc nhà in cho con.

Quay lại chồng :

- Con nó biết đọc rồi cậu nói với ông Xếp Lại cho con nó vào tập việc nhé.

Chung và Hảo thấy cậu mợ «định thu xếp» cho Tuất học việc nhà in, mừng rú lên. Nhất là từ nãy chúng thấy mợ âu-yếm vuốt ve Tuất thì chúng sung-sướng lắm. Không khi yêu-thương đã mở cho chúng một chân trời sáng lộng. Chúng dắt Tuất vào buồng học, lấy đồ chơi chia cho Tuất, hỏi Tuất huyền thiên :

- Anh có lấy cái bút chì xanh đỏ này không ? Anh lấy cái ảnh xi-nê này nhé !

Tuất phần còn ngỡ ngàng với cái hạnh-phúc được yêu thương, phần ngỡ ngàng với các thứ đồ chơi quý giá, vì mồ côi từ bé, nó chẳng được yêu cũng như chẳng được có những thứ ấy bao giờ, cho nên nó dụt dè trước sự âu

yếm của anh em Chung.

Ngồi được một lát, sức nhớ dần đến công việc thường ngày nó toan đi ra thì chúng giữ lại :

- Anh đi đâu ? ở đây mà chơi.

- Tôi ra lấy nước cho Chung và Hảo rửa mặt rửa chân.

Đang sống cái phút bông bột của tuổi trẻ, yêu thì quên hết cả, Chung ngạc nhiên trở mắt nhìn Tuất :

- Sao anh lại đi lấy nước cho tôi ? Anh quên à, mợ biết mợ mắng chết. Mợ đã bảo anh không được xuống bếp nữa cơ mà. Chung lại mách mợ bây giờ chứ lị.

Tiếng nói trong-chẻo, nóng hổi từ lòng yêu phát ra, gọi ngay Tuất trở lại cái phút yêu thương Tuất ở bên bà Phán ban nãy, Tuất băng-khuâng :

- Ủ nhỉ... mợ bảo...

Rồi bỗng Tuất thấy lòng sáng hẫng lên, nhẹ nhõm, nó hoa tay :

- Hễ có còi báo động nữa thì Chung, Hảo lại đi với Tuất nhé !

37 | Tiếng Còi Báo Động

Tiếng còi báo động vang lên cho thiên hạ biết nguy-nan sắp đến, biết mà tìm nơi trú ẩn để giữ lấy mạng mình. Tiếng còi ấy đã rộn lên trong lòng hai anh em Chung, cho chúng thấy cái cần được che chở bởi một tấm lòng, bởi một cánh tay. Và rồi thì cái phút nguy nan đã qua, chúng nó mới bừng tỉnh rằng sự sống là một cuộc nhờ vả lẫn nhau. Mà người ta chỉ có thể biết hết giá-trị của một người, biết hết những sự cần dùng của mình trong những lúc biến-cổ.

Tiếng còi báo động trong khi mở ra ở trong giác quan chúng nó sự khủng-bố thì cũng mở luôn ở trong tâm hồn chúng nó cái nguồn yêu đương, nó là lẽ sống tối cao của kiếp người.

Các em ơi, luân lý của chuyện này :

CHÚ KHI NÌ, ANH KHI KHÁC.